

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**  
-----

Bản án số: **99/2020/HS - ST**

Ngày: 29/6/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Nguyễn Anh Đức**

**2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan**

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân  
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội**

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

**Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên**

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2020/TLST - HS ngày 25/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST - HS ngày 12/6/2020 đối với các bị cáo:

**1. TRẦN PHI D**, sinh năm 1996; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Tổ 10 Khuyn L, phường T, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần V H, con bà Cao Thị Thái S; Có vợ là D Minh N và 01 con sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 15/7/2011, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 60 tháng về tội “Cướp tài sản” (Bị cáo phạm tội khi 14 tuổi 02 tháng: Không có án tích); Tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 45 lập ngày 23/12/2019 tại Công an huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến ngày 09/01/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**2. TRẦN QUANG V**, sinh năm 1995; Nơi ĐKNKTT: xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Tổ 7, phường T, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Mạnh C, con bà Lương Thu H; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 44 lập ngày 23/12/2019 tại Công an huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 25/12/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2019, tại khu vực đường K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, các đối tượng Trần Phi D, Trần Quang V, Trần Văn P (Sinh năm: 1994; HKTT: xã M, huyện M, Hà Nội), Trần Thị H (Sinh năm: 1993; HKTT: phường Thanh Bình, tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình) và Đỗ Tùng D (Sinh năm: 1995; HKTT: phường Trần P, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) rủ nhau thuê phòng khách sạn để cùng nhau sử dụng ma túy. V gọi điện thoại nhờ bạn là Nguyễn Ngọc H (Sinh năm: 1996; HKTT: phố Tứ K, phường H, quận H, thành phố Hà Nội) thuê 01 phòng khách sạn. Sau khi nghe điện thoại của V, H đi đến khách sạn Orchids, địa chỉ tại thị trấn V, huyện Thanh Trì, Hà Nội gặp lễ tân khách sạn là anh Mai Văn L (Sinh năm: 1990; HKTT: xã Quảng L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) để làm thủ tục thuê phòng 701. H điện thoại thông báo địa chỉ và ngồi tại khách sạn Orchids chờ V. Sau khi nhận được địa chỉ, V cùng với Phi D, P, H đi đến khách sạn Orchids. Khi đến khách sạn, Phi D mang theo người 01 túi nilon chứa các viên nén (*D không nhớ số lượng bao nhiêu viên*) và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp; V mang theo người 01 viên màu xám là ma túy tổng hợp, 01 loa nghe nhạc và 01 dây đèn nháy. Sau khi đưa cả nhóm lên phòng 701 khách sạn Orchids thì H đi về nhà.

Tại phòng 701 khách sạn Orchids, Phi D lấy loa và đèn nháy mà V mang theo cắm vào ổ điện sau đó trích ra 3,5 viên nén ma túy tổng hợp bỏ vào túi nilon cất ở túi quần phía trước bên trái, rồi bỏ số ma túy còn lại lên mặt bàn, đổ số ma túy dạng tinh thể vừa lấy ra vào đĩa sứ; lấy 01 thẻ nhựa cứng màu đen trộn số ma túy trong đĩa sứ rồi dùng 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại để làm tẩu hút ma túy. Sau đó, Phi D gọi điện rủ Đỗ Tiến Đ (Sinh năm: 1989; HKTT: phường Trần P, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội), Hồ Thanh L (Sinh ngày: 06/5/2001; HKTT: xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang). V cũng gọi điện rủ Nguyễn Tiểu M (Sinh năm: 1999; HKTT: xã Phong Q, huyện V, tỉnh Hà Giang) và Nguyễn Thị L (sinh năm: 1997, trú tại: ngõ 174 phố T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội) đến khách sạn Orchids để chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đỗ Tùng D, đi cùng bạn gái là Đinh Thị D (Sinh năm: 2000; HKTT: Lộc Nam, Bảo Lâm, Lâm Đồng) đến phòng 701 khách sạn Orchids để chơi và sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Hồ Thanh L đến phòng 701 khách sạn Orchids. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đỗ Tiến Đ đi cùng bạn gái là Lê Thị C (Sinh năm: 2000; HKTT: xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa) đến phòng 701 khách sạn Orchids. Nguyễn Tiểu M một mình đi đến phòng 701 khách sạn Orchids. Khoảng 22 giờ 30' cùng ngày, H cùng bạn là Lê T1 (Sinh năm: 1996; HKTT: phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) đến khách sạn Orchids. Tại phòng 701 của khách sạn Orchids, Phi D, V, P, Tùng D, Thanh Anh, mỗi đối tượng tự lấy 1/2 viên nén ma túy tổng hợp uống với nước và dùng tờ tiền cuộn lại hít ma túy dạng tinh thể do Phi D để trên mặt bàn phòng 701 trước đó. Đ, D, L mỗi đối tượng tự lấy 1/2 viên nén ma túy tổng hợp để trên mặt bàn uống với nước. H tự lấy 1/4 viên nén ma túy tổng hợp để trên mặt bàn và uống với nước. M lấy tờ tiền cuộn lại tự hít tinh thể ma túy tổng hợp để trên đĩa trong phòng. Khoảng 0 giờ 30' ngày 21/12/2019, Nguyễn Thị L đến phòng 701 khách sạn Orchids nhưng không sử dụng ma túy.

Hồi 01 giờ ngày 21/12/2019, tổ công tác Đội điều tra tội phạm về Ma túy - Công an huyện Thanh Trì tiến hành kiểm tra hành chính phòng 701 khách sạn Orchids thuộc thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Kết quả phát hiện các đối tượng gồm: Trần Phi D, Trần Quang V, Trần Văn P, Trần Thị H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị L, Lê Thanh Anh, Đỗ Tiến Đ, Hồng Thanh L, Đinh Thị D, Đỗ Tùng D, Lê Thị C và Nguyễn Tiểu M đang có mặt trong phòng. Trên mặt bàn có 01 đĩa sứ, trên đĩa các hạt tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành dạng hình ống, 01 thẻ nhựa cứng màu đen; 01 loa màu xanh và 01 đèn nháy màu xanh. Tiếp tục kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ: Thu trong túi quần trước bên trái của Phi D có 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu cam và 1/2 viên nén màu hồng; Thu trong lòng bàn tay trái của V có 01 viên nén màu xám. Tại chỗ, Phi D và V khai nhận số viên nén và tinh thể thu giữ trong phòng 701 khách sạn Orchids bị thu giữ là ma túy tổng hợp. Các đối tượng P, H, Tùng D, D, H, Thanh Anh, Đ, C, L, Tiểu M khai nhận đã cùng nhau sử dụng ma túy, tại phòng 701 khách sạn Orchids. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Kết quả xét nghiệm ma túy thể hiện: Trần Phi D, Trần Quang V, Trần Văn P, Trần Thị H, Nguyễn Ngọc H, Lê Thanh Anh, Đỗ Tiến Đ, Hồng Thanh L, Đinh Thị D, Đỗ Tùng D, Lê Thị C và Nguyễn Tiểu M có sử dụng ma túy tổng hợp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tang vật thu giữ của Trần Phi D và Trần Quang V. Tại bản kết luận giám định số 8425/KLGD-PC09 ngày 30/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

**- Tang vật thu giữ của Trần Phi D:** “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (được cạo ra từ đĩa sứ) là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,348 gam; 02 viên nén màu hồng hình trái tim và 1/2 viên nén màu hồng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,317 gam; 01 viên nén màu cam hình trái tim là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,333 gam”;

**- Tang vật thu giữ của Trần Quang V:** “01 viên nén màu xám logo "KENZO" là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,383 gam”;

**- Tang vật thu giữ trong phòng 701:** “01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ cứng màu đen, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine”.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Phi D và Trần Quang V khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Phi D khai nguồn gốc số ma túy do D tàng trữ và sử dụng là do ngày 20/12/2019, tại khu vực cầu Văn Điển, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội, D mua của một người đàn ông không quen biết với giá 5.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. V khai nguồn gốc số ma túy do V tàng trữ là do vào khoảng tháng 11/2019, V được một người bạn xã hội (không rõ họ tên, địa chỉ) cho, sau đó V cất giữ viên ma túy nói trên mục đích để sử dụng.

Phi D và V khai: Phi D, V, P, H và Đ cùng rủ nhau sử dụng ma túy. Khi đến phòng 701 khách sạn Orchids, Phi D gọi điện rủ Đ, L; còn V cũng gọi điện rủ M và L đến khách sạn Orchids để chơi, mà không rủ các đối tượng này đến để sử dụng ma

túy. Tại phòng 701, các đối tượng V, P, H, H, Thanh Anh, Tùng D, D, Đ, C, L, M tự sử dụng ma túy mà D để trên bàn. D không thu tiền hay lợi ích nào khác khi các đối tượng này sử dụng ma túy.

Cơ quan Điều tra đã dẫn giải Trần Phi D và Trần Quang V xác định địa điểm mua bán, giao nhận ma túy. Kết quả D và V xác định được địa điểm nhưng không nhận dạng được các đối tượng đã bán và cho ma túy nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý các đối tượng đã bán và cho ma túy đối với D và V.

Các đối tượng P, H, H, Thanh Anh, Tùng D, D, Đ, C, L, M khai nhận phù hợp với nội dung vụ việc như đã nêu trên. Bản thân sử dụng ma túy là tự nguyện, khi thấy có ma túy để trên mặt bàn trong phòng 701 khách sạn Orchids, các đối tượng đã tự lấy ma túy và sử dụng mà không trả tiền hay lợi ích vật chất khác. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 08/01/2020, Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc H, Trần Văn P, Trần Thị H, Đỗ Tùng D, Đinh Thị D, Hồ Thanh L, Đỗ Tiến Đ, Lê Thị C, Lê Thanh Anh, Nguyễn Tiểu M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định, khi cho thuê phòng 701, quản lý và các lễ tân khách sạn Orchids không biết các đối tượng thuê phòng để tàng trữ và sử dụng trái phép ma túy nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Bản cáo trạng số 10/CT - VKS - TT ngày 06/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Trần Phi D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, truy tố bị cáo Trần Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

### **Tại phiên toà:**

\* Bị cáo Trần Phi D và Trần Quang V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Cả hai bị cáo đều thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố đối với các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp nhiều khó khăn.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Trần Phi D từ 24 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Trần Quang V từ 14 đến 20 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 viên nén màu hồng +  $\frac{1}{2}$  viên nén màu hồng có tổng trọng lượng là 0,849 gam (trọng lượng còn lại sau giám định), 01 viên nén màu cam có trọng lượng 0,164 gam (trọng lượng còn lại sau giám định) đều là ma túy loại MDMA và 1,206 gam Ketamine (trọng lượng còn lại sau giám định) thu giữ của Trần Phi D; 01 viên nén màu xám có trọng lượng 0,208g (trọng lượng còn lại sau giám định) là ma túy loại MDMA thu giữ của Trần Quang V; 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa màu đen dính ma túy.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền Polyme 10.000 đồng, 01 loa nghe nhạc màu xanh lam, 01 đèn nháy màu xanh lam.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Hồi 01 giờ ngày 21/12/2019, tại phòng 701 khách sạn Orchids, thuộc thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội, Trần Phi D tàng trữ trái phép 1,348 gam ma túy Ketamine và 1,640 gam ma túy MDMA, Trần Quang V tàng trữ trái phép 0,383 gam ma túy MDMA với mục đích sử dụng thì bị Công an huyện Thanh Trì kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hành vi của bị cáo Trần Phi D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo Trần Quang V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật

hình sự đối với các bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần pH nghiêm trị, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Các bị cáo nhân thân đều không có án tích, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

- Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Trần Phi D có 01 tiền án năm 2011 về tội cướp tài sản nhưng do bị cáo phạm tội khi 14 tuổi 02 tháng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo được coi là không có án tích. Bị cáo Trần Quang V nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

- Về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo có hành vi tàng trữ ma túy độc lập với nhau nên không xác định vai trò.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng 500.000.000 đồng*». Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc đĩa sứ và chiếc thẻ nhựa màu đen các bị cáo dùng để sử dụng ma túy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền Polymer 10.000 đồng, 01 loa nghe nhạc màu xanh lam, 01 dây đèn nháy màu xanh lam các bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2020.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Phi D và người đàn ông đã cho Trần Quang V ma túy do Phi D và V không biết họ tên địa chỉ của người này, quá trình điều tra không xác định được đối tượng như mô tả nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ và xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với các đối tượng: Nguyễn Ngọc H, Trần Văn P, Trần Thị H, Đỗ Tùng D, Đinh Thị D, Hồ Thanh L, Đỗ Tiến Đ, Lê Thị C, Lê Thanh Anh, Nguyễn Tiểu M. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 08/01/2020, Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Quá trình điều tra xác định, khi cho thuê phòng 701, quản lý và các lễ tân khách sạn Orchids không biết các đối tượng thuê phòng để tàng trữ và sử dụng trái phép ma túy, Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Phi D và bị cáo Trần Quang V phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».**

**2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Phi D.**

**Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Quang V.**

Xử phạt: Bị cáo **Trần Phi D 22 (Hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quang V 14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 viên nén màu hồng +  $\frac{1}{2}$  viên nén màu hồng có tổng trọng lượng là 0,849 gam (trọng lượng còn lại sau giám định), 01 viên nén màu cam có trọng lượng 0,164 gam (trọng lượng còn lại sau giám định) đều là ma túy loại MDMA và 1,206 gam Ketamine (trọng lượng còn lại sau giám định) thu giữ của Trần Phi D; 01 viên nén màu xám có trọng lượng 0,208g (trọng lượng còn lại sau giám

định) là ma túy loại MDMA thu giữ của Trần Quang V; 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa màu đen dính ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền Polyme 10.000 đồng, 01 loa nghe nhạc màu xanh lam, 01 đèn nháy màu xanh lam.

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2020.

**4. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo :** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;
- Các bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Văn Chương*

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**  
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



